

Số: 332/KHGD-THLS

Quận 6, ngày 29 tháng 08 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
Năm học 2024-2025

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Quyết định số 1188/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 2, lớp 6 và điều chỉnh, bổ sung danh mục sách giáo khoa lớp 1 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2021-2022 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Quyết định số 2361/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Về phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 3 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2022-2023 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Quyết định số 1711/QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Về phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 4 sử dụng trong các cơ sở giáo dục tiểu học từ năm học 2023-2024 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Quyết định số 1617/QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Về phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 5 và sách giáo khoa Ngoại ngữ 1 sử dụng trong các cơ sở giáo dục tiểu học trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2024-2025;

Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Quyết định ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Công văn số 1044/GDĐT-TH ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025.

Trường Tiểu học Lam Sơn xây dựng Kế hoạch Giáo dục nhà trường với những nội dung cụ thể như sau:

II. Điều kiện thực hiện chương trình năm học 2024-2025

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, xã hội, văn hóa địa phương

Trường Tiểu học Lam Sơn tọa lạc tại số 820/25 Đường Hậu Giang, Phường 12, Quận 6.

Phường 12 có chợ Phú Định, phần lớn người dân trên địa bàn phường là lao động phổ thông, buôn bán nhỏ lẻ. Phường 12 là cửa ngõ phía Tây của Thành phố Hồ Chí Minh, có lượng dân nhập cư từ các tỉnh miền Tây rất đông, cuộc sống khó khăn, bấp bênh nên một số phụ huynh học chưa quan tâm nhiều đến việc học của học sinh.

Đảng ủy và chính quyền Phường 12 quan tâm sâu sắc đến đời sống, tinh thần của người dân trên địa bàn phường. Công viên Phú Lâm là nơi sinh hoạt cộng đồng của người dân trên địa bàn phường. Các lễ, hội; các hoạt động vui chơi giải trí; các câu lạc bộ thể dục, thể thao được tổ chức thường xuyên, thu hút người dân tham gia. “Bia truyền thống Phường 12, Quận 6” luôn được tôn tạo, giữ gìn và tổ chức cho học sinh đến viếng nhằm giáo dục về lịch sử và khơi dậy niềm tự hào dân tộc cho học sinh.

Tổng số trường công lập trên địa bàn phường là: 01 trường Mầm non; 01 trường Tiểu học; hoạt động giáo dục của hai trường luôn được Đảng ủy và chính quyền tạo mọi điều kiện thuận lợi. Sự phát triển của trường nằm trong sự phát triển của phường. Công cuộc đổi mới toàn diện giáo dục có sự chung tay góp sức của cả hệ thống chính trị. Khi giáo dục phát triển, sẽ đào tạo nên một thế hệ công dân vừa hồng, vừa chuyên, đủ đức, đủ tài xây dựng và phát triển Thành phố, phát triển Phường 12 theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân trên địa bàn phường.

Các hoạt động văn hóa thông tin tuyên truyền có nhiều đổi mới về nội dung và hình thức, đáp ứng nhu cầu phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương và nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân; phong trào thể dục, thể thao quần chúng phát triển sâu rộng; thiết chế văn hóa tiếp tục được củng cố, hoàn thiện.

Những thay đổi trên địa bàn phường 12 đã và đang mang lại cuộc sống ổn định cho người dân, tạo tiền đề vững chắc cho người dân trước yêu cầu đổi mới chuyển đổi số, công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

Đối với ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 6, tập trung chỉ đạo thực hiện tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo và theo yêu cầu của Thành phố Hồ Chí Minh, tiếp tục khẳng định chất lượng giáo dục của nhà trường là niềm tin của gia đình và xã hội, làm cho học sinh thích học, thích đi học, mỗi ngày đến trường là một ngày vui.

Bước vào năm thứ năm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Chương trình giáo dục phổ thông 2018).

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng tích cực, hiện đại; thực hiện Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT về quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Tổ chức các hoạt động giảng dạy Tiếng Anh, Tin học trong nhà trường, tăng cường khả năng giao tiếp và đẩy mạnh tiến độ thực hiện Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025; triển

khai thực hiện các đề án của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030”; Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2030”.

1.1. Thuận lợi:

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 6 cùng với sự phối hợp của các ban ngành đoàn thể địa phương. Đặc biệt là sự quan tâm của Quận ủy và Ủy ban nhân dân Quận 6 về cơ sở vật chất, hiện nay Trường Tiểu học Lam Sơn được mở rộng xây dựng và sửa chữa khang trang, sạch đẹp, an toàn, thoáng mát, đáp ứng yêu cầu của hoạt động dạy và học.

Nhà trường được sự quan tâm hỗ trợ nhiệt tình của chính quyền địa phương, Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Chất lượng giảng dạy của nhà trường dần được củng cố và nâng cao qua từng năm, tạo niềm tin trong tập thể sư phạm và sự tín nhiệm của phụ huynh học sinh.

1.2. Khó khăn:

Còn một số phụ huynh học sinh chưa thật sự quan tâm và phối hợp với nhà trường trong việc giáo dục các em học sinh có khó khăn trong học tập.

Một số giáo viên chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu giảng dạy ứng dụng công nghệ thông tin vì lớn tuổi.

Trường nằm trong địa bàn dân cư có cuộc sống kinh tế tương đối mức trung bình; còn nhiều gia đình thuộc lao động nghèo, khó khăn về kinh tế nên việc thực hiện chủ trương xã hội hóa giáo dục, đổi mới toàn diện nhà trường theo hướng hiện đại, phối hợp với nhà trường trong công tác giáo dục trẻ... cũng còn nhiều hạn chế.

1.3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

- Giáo dục của nhà trường tiếp tục khẳng định là niềm tin của gia đình và xã hội, làm cho học sinh thích học, thích đi học, mỗi ngày đến trường là một ngày vui. Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức trách nhiệm công dân của học sinh đối với cộng đồng, xã hội nhằm phát triển cho học sinh theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh tiểu học.

- Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ giáo viên cho việc thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, 2, 3, 4 và 5. Phát triển kỹ năng đọc và kỹ năng tìm kiếm thông tin cho giáo viên, học sinh, tiến tới phát triển văn hóa đọc trong nhà trường.

- Thực hiện đầy đủ các quy định về giáo dục hòa nhập; thực hiện kế hoạch giáo dục linh hoạt, phù hợp với khả năng của từng học sinh và quy định về giáo dục hòa nhập dành cho người khuyết tật.

- Xây dựng nhà trường trở thành trường tiểu học hiện đại - văn minh - thân thiện.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường

2.1. Học sinh

Khối	Số lớp	Số HS	HS học 2 buổi/ngày		HS 2 buổi bán trú		Tiếng Anh 8 tiết/tuần, trong đó có 2 tiết/tuần học dạy tiếng Anh thực nghiệm Toán và Khoa học với giáo viên bản ngữ		Tiếng Anh 8 tiết/tuần, trong đó có 2 tiết/tuần học tiếng Anh với giáo viên bản ngữ		Tin học	
			Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
1	07	269	07	269	07	245	05	197	02	72	07	269
2	08	265	08	265	07	241	05	172	03	93	08	265
3	08	309	08	309	08	291	04	140	04	169	08	309
4	07	279	07	279	07	250	03	120	04	159	07	279
5	07	291	07	291	07	260	03	130	04	161	07	291
Tổng	37	1413	37	1413	36	1287	20	759	17	654	37	1413

2.1.1. Thuận lợi:

- Tỷ lệ huy động trẻ đúng độ tuổi vào lớp 1 đạt 100%.
- Học sinh được học 100% 2 buổi/ngày, đa số các em học bán trú (36/37 lớp bán trú).
- Đa số các em nằm trên địa bàn Phường 12, nên việc đi lại của các em tương đối thuận lợi.

2.1.2. Khó khăn:

- Còn nhiều phụ huynh phó thác việc học tập của học sinh cho giáo viên giảng dạy.
- Số lượng học sinh hòa nhập ngày càng tăng, nên giáo viên vất vả trong quá trình giảng dạy và quản lý học sinh.

2.1.3. Giải pháp khắc phục:

- Giáo viên thường xuyên liên hệ, động viên phụ huynh quan tâm việc học tập của các em, kịp thời giúp đỡ các em gặp khó khăn trong học tập. Giáo viên phối hợp với phụ huynh để rèn luyện hành vi đối với những học sinh tăng động.

2.2. Đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

Nhân sự	Tổng số biên chế	Nữ	Tổng số (Hợp đồng)	Nữ	Đảng viên	Nữ	Đoàn viên	Nữ
Cán bộ quản lý:	03	02			03	02		
- Hiệu trưởng	01				01			
- Phó hiệu trưởng	02	02			02	02		

Nhân sự	Tổng số biên chế	Nữ	Tổng số (Hợp đồng)	Nữ	Đảng viên	Nữ	Đoàn viên	Nữ
Giáo viên	55	41	04	04	12	09	08	07
- Dạy nhiều môn	39	32			10	09	05	04
- Dạy Tiếng Anh	06	05	04	04			03	03
- Dạy Tin học	02							
- Dạy Âm nhạc	02	01						
- Dạy Thể dục	03	01			01			
- Dạy Mỹ thuật	02	02						
- TPT Đội	01				01			
Nhân viên	05	04	07	03	03	02		
- Kế toán	01				01	01		
- Thủ quỹ	Kiểm nhiệm		Kiểm nhiệm					
- Văn thư	01	01						
- Y tế học đường	01	01			01	01		
- TV-TB	01	01						
- CNTT	01							
- Bảo vệ			04		01			
- Phục vụ			03	03				
Toàn trường	63	47	11	07	18	13	08	07

Đội ngũ	Trình độ đào tạo						
	Tổng số	Chưa đạt chuẩn		Đạt chuẩn		Trên chuẩn	
		SL	%	SL	%	SL	%
Cán bộ quản lí	03	00		01	33,4%	02	66,6%
Giáo viên	55	03	5,45%	48	87,27 %	04	7,28%
Nhân viên	05			05	100%		
Tổng	63	03		54		06	

2.2.1. Thuận lợi:

- Cán bộ quản lí 100% có trình độ đạt chuẩn. Đội ngũ giáo viên có năng lực sư phạm tốt, năng động, sáng tạo, có nề nếp trong việc xây dựng môi trường thân thiện. Ý thức trách nhiệm của các thành viên trong nhà trường dần được nâng cao.

- Giáo viên thực hiện tốt công tác chủ nhiệm, vừa giảng dạy vừa giáo dục học sinh. Việc giáo dục đạo đức, nhân cách, kĩ năng sống và nề nếp cho học sinh được chú ý nhiều, lồng ghép giáo dục trong các môn học. Tăng cường hỗ trợ, hướng dẫn giúp học sinh chủ động trong việc chuẩn bị bài ở nhà trên môi trường Internet.

2.2.2. Khó khăn:

- Hiện nay theo Luật Giáo dục năm 2019, nhà trường vẫn còn 03 giáo viên chưa đạt chuẩn về trình độ đào tạo.

- Đa số giáo viên lớn tuổi nên còn hạn chế về Công nghệ thông tin.

2.2.3. Giải pháp khắc phục:

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và tạo điều kiện về kinh phí, thời gian cho giáo viên tham gia học tập đáp ứng trình độ chuẩn theo Luật Giáo dục năm 2019.

- Phân công giáo viên trẻ, giỏi Công nghệ thông tin hỗ trợ những giáo viên lớn tuổi trong khối.

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, cơ sở vật chất bán trú

Nội dung	Cơ sở chính	Ghi chú
Diện tích (m ²)	4.590,5	
Bình quân m ² /HS	1,255	
Tổng số phòng hành chính	06	
Phòng Hiệu trưởng	01	
Phòng Phó Hiệu trưởng	02	
Văn phòng (phòng văn thư, tài vụ, ...)	01	
Phòng bảo vệ	02	
Tổng số phòng học tập	43	
Phòng học	37	
Phòng Âm nhạc	01	
Phòng Mỹ thuật	01	
Phòng Khoa học-Công nghệ	00	
Phòng Tin học	03	
Phòng Ngoại ngữ	02	
Phòng đa chức năng	00	
Tổng số phòng hỗ trợ học tập	04	
Phòng Thư viện	01	
Phòng Thiết bị	01	
Phòng tư vấn học đường và hỗ trợ HS khuyết tật	00	
Phòng truyền thống	01	
Phòng Đội	01	
Nhà đa năng (TDTT)	00	
Tổng số phòng phụ trợ	04	
Phòng họp	02	
Phòng Y tế	01	
Nhà kho	01	
Nhà vệ sinh	06	
Khu vệ sinh giáo viên	03 (12 Phòng)	
Khu vệ sinh học sinh	03 (20 Phòng)	

2.3.1. Thuận lợi:

- Nhà trường trang bị đầy đủ các thiết bị tối thiểu thực hiện Chương trình GDPT 2018 hiện hành đối với khối lớp 1, 2, 3, 4, và 5. Đã đầu tư mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định Thông tư số 05/2019/TT-BGDĐT (đối với lớp 1), Thông tư số 43/2020/TT-BGDĐT (đối với lớp 2) và Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT (đối với lớp 3, 4, 5). Các phòng học đều có ti vi một số lớp có bảng tương tác và màn hình thông minh để giáo viên khai thác sử dụng học liệu điện tử và ứng dụng CNTT phục vụ cho việc giảng dạy.

- Trường xây dựng bếp ăn theo quy trình một chiều: nhà trường thành lập Ban kiểm tra thực phẩm hàng ngày nguồn thực phẩm nhập vào, tăng cường kiểm tra vệ sinh, an toàn thực phẩm theo đúng quy định; thực hiện việc ký hợp đồng với công ty cung cấp thực phẩm đúng theo công văn số 1015/BQLATTP-QLCL ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Ban quản lý an toàn thực phẩm Thành phố về việc sử dụng thực phẩm thuộc “chuỗi thực phẩm an toàn” tại bếp ăn, nhà ăn, cơ sở cung cấp thức ăn cho học sinh, căn tin trong trường học. Việc lưu mẫu thức ăn căn cứ theo Quyết định số 1246/QĐ-BYT ngày 31 tháng 3 năm 2017 của Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 quy định về công tác y tế trường học. Khi lấy mẫu thức ăn, nhân viên Y tế và Phó hiệu trưởng phải chịu trách nhiệm kiểm tra giám sát việc lưu mẫu theo đúng quy định.

- Thực hiện tốt công tác y tế trường học, đảm bảo các điều kiện về vệ sinh và an toàn thực phẩm trong trường học. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm theo đúng quy định.

2.3.2. Khó khăn:

Nhà ăn học sinh diện tích còn nhỏ so với số lượng học sinh nên một số lớp tổ chức ăn trên sảnh các tầng và tại trong lớp học.

2.3.3. Biện pháp khắc phục:

Nhà trường tích lũy kinh phí để xây dựng, coi nới tăng thêm diện tích sử dụng phục vụ học sinh.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024-2025

1. Mục tiêu chung

Năm học 2024-2025 là năm học toàn ngành Giáo dục xác định chủ đề năm học của Bộ Giáo dục và Đào tạo là “*Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo TPHCM*”.

Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn

với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học¹; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường; công khai chất lượng giáo dục tiểu học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa (SGK), các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, thực hiện Đề án “*Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030*”, đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học trực tuyến, trên truyền hình và kiểm tra, đánh giá; xây dựng Thư viện số.

Tiếp tục triển khai thực hiện các đề án của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Đề án² “*Dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025*”; Đề án³ “*Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030*”; Đề án⁴ “*Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2030*”.

Tăng cường nề nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Nâng cao đạo đức nhà giáo. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện của đơn vị.

¹ Thực hiện đổi mới quản lý, quản trị trường học được quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

² Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019 - 2025

³ Quyết định 762/QĐ-UBND ngày 08/3/2021 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về Phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030”.

⁴ Quyết định 3249/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về Phê duyệt Đề án Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030”.

Nâng cao hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục của nhà trường.

Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học của nhà trường.

2. Chỉ tiêu cụ thể

Là năm học thứ năm triển khai chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với lớp 1, 2, 3, 4 và 5; thực hiện các nội dung theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình.

2.1. Chỉ tiêu về phẩm chất, năng lực

Khối lớp	Tổng số HS	Phẩm chất, năng lực cần đạt			
		5 phẩm chất (đối với lớp 1, 2,3,4, 5)		Các năng lực (đối với lớp 1, 2, 3,4, 5)	
		Từ Đạt trở lên	Tỉ lệ	Từ Đạt trở lên	Tỉ lệ
1	269	269	100%	269	100%
2	265	265	100%	265	100%
3	309	309	100%	309	100%
4	279	279	100%	279	100%
5	291	291	100%	291	100%
Tổng	1413	1413	100%	1413	100%

2.2. Chỉ tiêu về các môn học và hoạt động giáo dục

Khối lớp	Tổng số HS	MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC																			
		TIẾNG VIỆT				TOÁN				ĐẠO ĐỨC				MĨ THUẬT				ÂM NHẠC			
		HT trở lên	Tỉ lệ	CHT	Tỉ lệ	HT trở lên	Tỉ lệ	CHT	Tỉ lệ	HT trở lên	Tỉ lệ	CHT	Tỉ lệ	HT trở lên	Tỉ lệ	CHT	Tỉ lệ	HT trở lên	Tỉ lệ	CHT	Tỉ lệ
1	269	269	100	0	0	269	100	0	0	269	100	0	0	269	100	0	0	269	100	0	0
2	265	265	100	0	0	265	100	0	0	265	100	0	0	265	100	0	0	265	100	0	0
3	309	309	100	0	0	309	100	0	0	309	100	0	0	309	100	0	0	309	100	0	0
4	279	279	100	0	0	279	100	0	0	279	100	0	0	279	100	0	0	279	100	0	0
5	291	291	100	0	0	291	100	0	0	291	100	0	0	291	100	0	0	291	100	0	0

TỔNG	1413	1413	100	0	0	1413	100	0	0	1413	100	0	0	1413	100	0	0	1413	100	0	0
Khối lớp	Tổng số HS	MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC																			
		GDTC				TNXH				HĐTN				NGOẠI NGỮ				TIN HỌC			
		HT trở lên	Tỉ lệ	CHT	Tỉ lệ	HT trở lên	Tỉ lệ	CHT	Tỉ lệ	HT trở lên	Tỉ lệ	CHT	Tỉ lệ	HT trở lên	Tỉ lệ	CHT	Tỉ lệ	HT trở lên	Tỉ lệ	CHT	Tỉ lệ
1	269	269	100	0	0	269	100	0	0	269	100	0	0	269	100	0	0	269	100	0	0
2	265	265	100	0	0	265	100	0	0	265	100	0	0	265	100	0	0	265	100	0	0
3	309	309	100	0	0	309	100	0	0	309	100	/	/	309	100	0	0	309	100	0	0
4	279	279	100	0	0	0	/	/	/	279	100	/	/	279	100	0	0	279	100	0	0
5	291	291	100	0	0	0	/	/	/	291	/	/	/	291	100	0	0	291	100	0	0
TỔNG	1413	1413	100	0	0	835	100	0	0	1413	100	0	0	1413	100	0	0	1413	100	0	0

Khối lớp	Tổng số HS	MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC											
		KHOA HỌC				LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ				CÔNG NGHỆ			
		HT trở lên	Tỉ lệ	CHT	Tỉ lệ	HT trở lên	Tỉ lệ	CHT	Tỉ lệ	HT trở lên	Tỉ lệ	CHT	Tỉ lệ
1	269	/	/	/	/	/	/	/	/	/	/	/	/
2	265	/	/	/	/	/	/	/	/	/	/	/	/
3	309	/	/	/	/	/	/	/	/	309	100	/	/
4	279	279	100	/	/	279	100	/	/	279	100	/	/
5	291	291	100	/	/	291	100	/	/	291	100	/	/
TỔNG	1413	570	100	/	/	570	100	/	/	879	100	/	/

2.3. Chỉ tiêu về chứng chỉ tiếng Anh, Tin học quốc tế

2.3.1. Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế

Khối lớp	Tổng số HS	Starters		Movers		Flyers		Ghi chú
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	
1	269	0	0 %	0	0 %	0	0 %	
2	265	0	%	0	%	0	%	
3	309	126	40,78 %	0	%	0	%	
4	279	0	%	92	32,97%	0	%	
5	291	0	%	0	%	108	37,11%	

2.3.2. Chứng chỉ Tin học quốc tế (Chứng chỉ IC3 Spark)

Khối lớp	Tổng số HS	IC3 GS6 Spark Level 1		IC3 GS6 Spark Level 2		Chứng chỉ IC3 Spark		Ghi chú
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	
3	309	125	40,45%		%		%	
4	279		%	112	40,14%		%	
5	291		%		%	117	40,21%	

2.4. Chỉ tiêu chung và chỉ tiêu các phong trào, Hội thi các cấp

2.4.1 Chỉ tiêu chung

Nội dung	Số lượng/Tổng số học sinh	Tỷ lệ	Ghi chú
Trẻ 6 tuổi vào lớp 1	269	100%	
Học sinh hoàn thành chương trình lớp học	1413	100%	
Học sinh lên lớp thẳng	1413	100%	
Học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học	291	100%	
Hiệu suất đào tạo 1 năm	100%	100%	
Hiệu suất đào tạo 5 năm	291	100%	
Học sinh bỏ học	00	00%	
Học sinh được học ngoại ngữ (Tiếng Anh)	1413	100%	
Học sinh được học Tin học	1413	100%	

2.4.2 Chỉ tiêu các phong trào, Hội thi các cấp

STT	Tên phong trào, Hội thi	Chỉ tiêu	Ghi chú
Đối với giáo viên			
1	Hội thi Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi	Phần đầu đạt giải <i>Quận/Thành phố</i>	
Đối với học sinh			
1	Ngày hội “Em yêu tiếng Việt”	Phần đầu đạt giải <i>Quận/Thành phố</i>	
2	Hội thi Tài năng Tin học cấp Tiểu học lần X năm học 2024-2025	Phần đầu đạt giải <i>Quận/Thành phố</i>	
3	Các hội thi qua Internet và Các hội thi khác (nếu có).	Phần đầu đạt giải	

2.4.3 Chỉ tiêu chất lượng đầu ra

Khối	Tổng số học sinh	Tỉ lệ khen thưởng (XS và tiêu biểu, vượt trội)	Số HS HTCT lớp học/HTCT Bạc TH	Tỉ lệ	Số HS ở lại lớp	Tỉ lệ
1	269	> 80%	269	100%	0	0%
2	265	> 80%	265	100%	0	0%
3	309	> 80%	309	100%	0	0%
4	279	> 80%	279	100%	0	0%
5	291	> 80%	291	100%	0	0%
Cộng	1413	> 80%	1413	100%	0	0%

IV. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

[Đính kèm Phụ lục 1.1]

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học

[Đính kèm Phụ lục 1.2]

Thực hiện nghiêm túc theo sự chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh và Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 6 đối với trường 2 buổi/ngày. Thời lượng dạy học tối đa 7 tiết/ngày. Tiết 1, buổi sáng bắt đầu từ 07 giờ 30 phút. Thời gian ra chơi mỗi buổi học 30 phút. Bên cạnh các môn học chính khóa, trường tổ chức đưa vào buổi sáng hoặc chiều các môn Tiếng Anh tăng cường, Tiếng Anh theo đề án, Tin học tự chọn, Tin học chuẩn quốc tế (IC3), Kỹ năng sống và kết thúc học tập trước 17 giờ 00 hàng ngày.

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường

[Đính kèm Phụ lục 1.3]

3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

3.1 Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục:

Thực hiện Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tại Thành phố Hồ Chí Minh cụ thể như sau:

- Ngày tựu trường: Thứ Hai, ngày 26/8/2024 (Lớp 1: 19/8/2024).

- Học kì I: Từ ngày 05/9/2024 đến ngày 10/01/2025 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

- Học kì II: Từ ngày 13/01/2025 đến ngày 23/5/2025 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

- Ngày bế giảng: Từ ngày 26/5/2025 đến ngày 30/5/2025.

- Xét hoàn thành CTTH trước ngày 30/6/2025.

Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học, các ngày nghỉ lễ theo quy định trùng vào các ngày học, phải có kế hoạch học bù, các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng (nếu có) trùng vào ngày nào trong tuần, Phó Hiệu trưởng và Tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy bù chủ động lên phương án điều chỉnh các tiết học bù vào các ngày của tuần trước và sau ngày nghỉ, thay thế các tiết sinh hoạt tập thể, tiết ôn tập, hoặc ghép tiết thành chủ đề trình Hiệu trưởng duyệt trước khi thực hiện.

- Căn cứ vào Điều lệ trường tiểu học và các quy định khác, Hiệu trưởng quy định:

+ Quy định lịch họp hội đồng sư phạm nhà trường: ít nhất 2 tháng/lần

+ Quy định lịch sinh hoạt chuyên môn trường: 1 tháng/lần

+ Quy định lịch sinh hoạt chuyên môn cụm: khi có nhu cầu

+ Quy định lịch sinh hoạt chuyên môn tổ: 2 tuần/lần (tuần chẵn) như sau:

Tổ (khối)	Ngày	Thời gian
1	Thứ Sáu	15g00
2	Thứ Hai	15g00
3	Thứ Ba	15g00
4	Thứ Tư	15g00
5	Thứ Năm	15g00
Bộ môn	Thứ Hai	10g30
Tiếng Anh	Thứ Năm	10g30

Tại trường Tiểu học Lam Sơn, thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

Nhà trường thực hiện xây dựng phân phối chương trình môn học theo CTGDPT 2018 lớp 1, 2, 3, 4 và 5 (dựa trên sự thống nhất của các tổ chuyên môn).

[Đính kèm phụ lục 1.4]: Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học 2024-2025 đối với Khối 1, 2, 3, 4, 5

3.2. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục (Từ lớp 1 đến lớp 5)

Thực hiện theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Thực hiện Quyết định số 1188/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 2, lớp 6 và điều chỉnh, bổ sung danh mục sách giáo khoa lớp 1 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2021-2022 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, Quyết định số 2361/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 3 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2022-2023 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, Quyết định số 1711/QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Về phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 4 sử dụng trong các cơ sở giáo dục tiểu học từ năm học 2023-2024 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định số 1617/QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Về phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 5 và sách giáo khoa Ngoại ngữ 1 sử dụng trong các cơ sở giáo dục tiểu học trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2024-2025.

Thực hiện dạy học đối với các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút.

Đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, giáo viên dạy lớp phải hoàn thành các chương trình tập huấn sách giáo khoa, bồi dưỡng theo quy định.

Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục của tổ, kế hoạch dạy học các môn học theo công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học. Thống nhất việc sắp xếp lại thời khóa biểu các khối lớp cho linh hoạt, hợp lí. Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương tích hợp, lồng ghép vào dạy học các môn học và hoạt động trải nghiệm. Cụ thể Chương trình GDPT 2018 đối với các khối lớp, gồm:

- + Khối lớp 1, 2 gồm: 06 môn và 01 hoạt động giáo dục bắt buộc;
- + Khối lớp 3 gồm: 08 môn và 01 hoạt động giáo dục bắt buộc.
- + Khối lớp 4, 5 gồm: **09** môn và **01** hoạt động giáo dục bắt buộc.

STT	Môn/hoạt động giáo dục bắt buộc		Số tiết học/tuần					Ghi chú
			Khối 1 (6 môn)	Khối 2 (6 môn)	Khối 3 (8 môn)	Khối 4 (9 môn)	Khối 5 (9 môn)	
1	Tiếng Việt		12	10	07	07	07	
2	Toán		03	05	05	05	05	
3	Đạo đức		01	01	01	01	01	
4	Tự nhiên và Xã hội		02	02	02	/	/	
5	Khoa học					02	02	
6	Lịch sử và Địa lý					02	02	
7	Giáo dục thể chất		02	02	02	02	02	
8	Nghệ thuật	(Âm nhạc)	01	01	01	01	01	
		(Mĩ thuật)	01	01	01	01	01	

9	Tin học			01	01	01	
	Công nghệ			01	01	01	
10	Ngoại ngữ (tiếng Anh)			04	04	04	
Hoạt động trải nghiệm (tích hợp thêm GD địa phương)		03	03	03	03	03	1 tiết SHCC. 1 tiết SH lớp. 1 tiết HĐCĐ
TỔNG CỘNG		25	25	28	30	30	

Ngoài các tiết chính khóa nêu trên, nhà trường sẽ tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục trong “buổi 2” với các tiết tập trung vào rèn kỹ năng, phát huy các năng lực của học sinh qua tiết Kỹ năng sống, các hoạt hình tiếng Anh, Tin học IC3... để đảm bảo tối thiểu là 10 buổi/tuần với 35 tiết/tuần.

Tổ chức cho học sinh tham gia các môn học, hoạt động giáo dục tự chọn, tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa, giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm,...

[Đính kèm phụ lục 2] : Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1, 2, 3, 4 và 5 năm học 2024-2025 (Tổ chuyên môn thực hiện)

V. CÁC NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn trường học

Tăng cường an ninh, an toàn trường học, chú trọng xây dựng văn hóa học đường trong môi trường giáo dục; xây dựng cơ chế phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách cho HS.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo cho CB-GV- NV-HS về an toàn trường học; thành lập Ban An toàn trường học, đội sơ cấp cứu tại chỗ, phát huy vai trò của Hội chữ thập đỏ; tích hợp giáo dục an toàn trường học, đạo đức lối sống, kỹ năng sống vào trong và ngoài giờ lên lớp với nhiều chuyên đề như diễn tập phòng cháy chữa cháy, kỹ năng phòng tránh bị xâm hại, phòng chống bạo lực học đường, văn hóa xếp hàng,...; chủ động tổ chức các phương án dạy học linh hoạt, phù hợp với tâm lý học sinh đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh.

Tiếp tục nâng cấp và bảo trì thường xuyên hệ thống cấp thoát nước, camera quan sát. Thường xuyên kiểm tra hệ thống điện tổng thể; đặc biệt những thiết bị chiếu sáng và quạt mát, máy lạnh trong phòng học được thường xuyên tu sửa thay thế kịp thời.

Trang bị đầy đủ thiết bị vệ sinh; đảm bảo lớp học, phòng làm việc, nhà vệ sinh, sân trường luôn sạch sẽ.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo cho CB-GV-NV, học sinh về an toàn trường học; thành lập Ban an toàn trường học, đội sơ cấp cứu tại chỗ, phát huy vai trò của Hội chữ thập đỏ; tích hợp giáo dục an toàn trường học, đạo đức lối sống, kỹ năng sống vào trong và ngoài giờ lên lớp với nhiều chuyên đề như diễn tập phòng

cháy chữa cháy, kỹ năng phòng tránh bị xâm hại, phòng chống bạo lực học đường, văn hóa xếp hàng,...; chủ động tổ chức các phương án dạy học linh hoạt, phù hợp với tâm lý học sinh để phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh.

2. Xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế tại nhà trường

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy⁵ theo quy định; bố trí thời gian thực hiện chương trình hiệu quả bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, bảo đảm cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

b) Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, xây dựng thời khoá biểu học tập linh hoạt (sáng 4 tiết – chiều 3 tiết) mỗi tiết 35 phút; HS vào học lúc 7g30 và ra về lúc 16g20. Kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

Đảm bảo tỉ lệ 1 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số HS/lớp phân đầu theo quy định tại Điều lệ trường Tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỉ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

Nhà trường luôn đồng hành với giáo viên, kịp thời chia sẻ, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc khi thực hiện chương trình mới, qua đó có sự điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế phát sinh. Đảm bảo đủ sách giáo khoa được sử dụng trong nhà trường.

Tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn giúp giáo viên ứng dụng CNTT vào dạy và học, góp phần nâng cao năng lực sử dụng CNTT trong đội ngũ giáo viên, hỗ trợ quá trình học tập cho học sinh qua chương trình tiện ích K12Online.

Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của CTGDPT 2018; tổ chức các hoạt động cùng cố để HS tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

Tổ chức các hoạt động giáo dục trong và ngoài giờ chính khóa, thông qua các câu lạc bộ theo nhu cầu, nguyện vọng, sở thích của học sinh, phát triển năng khiếu, tạo điều kiện cho học sinh được vui chơi, giải trí sau giờ học chính khóa trong ngày đảm bảo an toàn, hiệu quả.

Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho HS; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn; vận động HS tham gia đầy đủ các hoạt động

⁵ Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học.

giáo dục ngoài giờ lên lớp, tiếp tục tổ chức đọc sách, các trò chơi dân gian trong giờ ra chơi, hướng dẫn HS sắp xếp tủ sách lưu động sau khi đọc xong, biết giữ gìn tài sản chung của nhà trường sau khi dùng xong.

Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của HS, CMHS và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện HS về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú linh hoạt, bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,...cho HS; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho HS.

3. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ, Tin học

3.1. Dạy học Ngoại ngữ

Triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong chương trình GDPT 2018 và Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04 tháng 3 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09 tháng 3 năm 2022 về việc tổ chức dạy học môn tiếng Anh và môn Tin học bắt buộc theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học từ lớp 3, lớp 4, lớp 5. Tiếp tục triển khai Chương trình tiếng Anh theo Đề án của Thành phố và Dạy học các môn Toán, Khoa có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn tiếng Anh theo chương trình GDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo tâm thế sẵn sàng cho học sinh học lên lớp 6 theo chương trình mới.

Sử dụng sách giáo khoa trong danh mục sách giáo khoa được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt, thực hiện dạy môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 (sách Family & Friends National Edition) đảm bảo tính liên thông với môn tiếng Anh thực hiện bắt buộc ở lớp 3, lớp 4, lớp 5 (sách Family & Friends National Edition); thời lượng học phù hợp với hình thức học làm quen, không gây quá tải cho học sinh; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập nhưng không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp.

Tổ chức dạy học tăng cường thời lượng tiếng Anh 8 tiết/tuần theo nhu cầu của học sinh và CMHS, không gây áp lực, quá tải đối với học sinh. Tổ chức hoạt động dạy ngoại ngữ tăng cường, dạy ngoại ngữ với giáo viên người nước ngoài, dạy ngoại ngữ qua Toán và Khoa học chương trình iS-Mart và E-Project theo nhu cầu của học sinh và CMHS.

- Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; tập trung vào đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập; bài kiểm tra cuối học kỳ cần có đủ cả 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết theo quy định.

- Phát huy thế mạnh của trường Lam Sơn là phát triển năng lực giao tiếp tiếng Anh cho học sinh. Thành lập câu lạc bộ “Giao tiếp Tiếng Anh” để tạo sân chơi tiếng Anh, đáp ứng nhu cầu giao tiếp, học tập bằng tiếng Anh cho học sinh; tổ chức và tham gia các hội thi cấp trường như “*Soạn lời mới cho bài hát, bài về tiếng Anh*”, “*Diễn kịch*”, “*Kể chuyện tiếng Anh*”, cấp Thành phố “*Liên hoan phim tiếng Anh dành cho học sinh tiểu học: “A Primary A Student Film Festival in English”*”, để tạo điều kiện, môi trường cho HS thể hiện năng lực tiếng Anh của bản thân; phối hợp với Thư viện thực hiện chương trình phát thanh măng non bằng tiếng Anh để HS có cơ hội trao đổi kỹ năng sử dụng tiếng Anh ngoài không gian lớp học. Ngoài ra, để xây dựng ý thức tự giác học tiếng Anh trong nhà trường, học sinh được khuyến khích nói tiếng Anh mọi lúc mọi nơi: trong giờ chơi, trong các buổi hoạt động ngoài giờ lên lớp, các buổi ngoại khóa. Tổ chức các chuyến đi thực tế giúp học sinh phát huy năng lực sử dụng tiếng Anh. Nhà trường tiếp tục triển khai các mô hình tiếng Anh phù hợp với nhu cầu học sinh như tiếng Anh tăng cường (6-8 tiết/tuần).

- Khuyến khích học sinh tham gia các kì thi lấy chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế của Viện khảo thí Hoa Kỳ ETS (Toefl Primary) và Hội đồng khảo thí Đại học Cambridge (Starters, Movers, Flyers).

3.2. Dạy học Tin học và tổ chức các hoạt động giáo dục Tin học

- Thực hiện Đề án “*Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030*”; Kế hoạch số 2751/KH-SGDĐT ngày 13 tháng 10 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch tổ chức bồi dưỡng môn Tin học và Công nghệ cấp Tiểu học cho CBQL và giáo viên năm 2021; tổ chức dạy học Tin học ở tiểu học theo hướng dẫn tại Công văn số 2057/SGDĐT-GDTH về hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế kể từ năm học 2021-2022 đối với cấp tiểu học.

- Tiếp tục thực hiện tổ chức dạy học môn Tin học, tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học theo Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và đẩy mạnh tổ chức dạy học môn Tin học tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006; Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Quận 6 về Thực hiện Đề án “*Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh trên địa bàn Quận 6 theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030*”; tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận với hoạt động làm quen môn Tin học.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục Tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho HS; tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học. Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong chương trình GDPT 2018.

- Thực hiện dạy Tin học theo chuẩn quốc tế (trên tinh thần tự nguyện) phù hợp quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với lớp 1; lớp 2; lớp 3; lớp 4; lớp 5 và chương trình Tin học quốc tế IC3 (nếu HS có nhu cầu), tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tham gia các kỳ thi chứng chỉ Tin học quốc tế.

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học; tham gia tập huấn triển khai chương trình tin học quốc tế ICDL Digital Student; nâng cấp 2 phòng máy tính để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học.

4. Tổ chức dạy học giáo dục địa phương

- Thực hiện tổ chức dạy học mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” phù hợp với thực tiễn của địa phương và được thực hiện trước khi tổ chức dạy học các nội dung của mạch nội dung “Địa phương và các vùng miền của Việt Nam” theo quy định của chương trình GDPT 2018 và sách giáo khoa bộ sách Chân trời sáng tạo đối với môn Lịch sử và Địa lí lớp 4, lớp 5.

- Tổ chức dạy Tài liệu giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 bằng chuỗi các hoạt động theo hướng mở để học sinh khám phá, trải nghiệm, chủ động trong hoạt động học; chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện lồng ghép, tích hợp các hoạt động theo chủ đề với hoạt động trải nghiệm hoặc các môn học khác; phù hợp các nhóm đối tượng học sinh và thực tiễn dạy học của nhà trường. Học sinh được trực tiếp trao đổi, chia sẻ, trải nghiệm với những nội dung vừa bình dị, đặc trưng vừa mang đậm bản sắc con người và vùng đất Thành phố Hồ Chí Minh để hấp dẫn, qua đó bồi dưỡng tình yêu quê hương đất nước cho học sinh.

5. Triển khai dạy học STEM

- Thực hiện theo hướng dẫn tại Văn bản số 1910/SGDĐT-GDTH ngày 24 tháng 4 năm 2023 về hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong các cơ sở giáo dục tiểu học theo Công văn số 909/BGDĐT-GDTH; chủ động xây dựng phương án tổ chức thực hiện dạy học STEM theo định hướng chương trình GDPT 2018 phù hợp với điều kiện nhà trường.

- Sử dụng các tài liệu, học liệu, giáo trình được cấp phép của cơ quan cấp trên, phối hợp với đơn vị cung cấp dịch vụ dạy kỹ năng sống, bảo đảm giáo viên có trình độ, năng lực phù hợp tổ chức thực hiện theo định hướng nội dung hoạt động trải nghiệm STEM ở cấp tiểu học.

- Nhà trường thực hiện dạy học STEM qua hình thức tổ chức (*Bài học STEM*). Nhà trường tổ chức (*Hoạt động trải nghiệm STEM; Làm quen STEM nghiên cứu khoa học, kỹ thuật*) thực hiện bằng hình thức Câu lạc bộ vào Thứ Bảy, Chủ Nhật hàng tuần (*nếu có đơn vị phối hợp*) và trên tinh thần tự nguyện của học sinh và CMHS.

- Tích cực tìm hiểu về dạy học STEM, tham khảo một số chủ đề STEM từ các nguồn tài liệu có giá trị tham khảo, từ đó mạnh dạn thiết kế các chủ đề STEM và tổ chức dạy học để rút kinh nghiệm. Tăng cường sử dụng nguồn học liệu trên website <https://stemtieuhoc.edu.vn>.

- Tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung khoa học, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống, tổ chức các hoạt động cho học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, giáo dục các kỹ năng phù hợp với thực tiễn cuộc sống.

7. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

7.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Tăng cường chia sẻ kinh nghiệm, thực hành các hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề thao giảng; cử giáo viên áp dụng các phương pháp, kỹ thuật mới lên tiết mẫu để tổ khối học tập, rút kinh nghiệm; chú ý bồi dưỡng cho giáo viên mới ra trường một số phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực thường xuyên sử dụng như kỹ thuật dạy học Các mảnh ghép, Dạy học theo góc, Khăn phủ bàn, kỹ thuật KWL, phương pháp dạy học theo dự án, Bàn tay nặn bột, ...

Triển khai lại các chuyên đề cấp quận, đồng thời tổ chức hiệu quả các chuyên đề cấp trường, các buổi tọa đàm trong tổ khối để trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực của HS.

Tiếp tục thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở các trường tiểu học theo Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Hỗ trợ, tư vấn để giáo viên chủ động sắp xếp bài dạy theo nhóm các bài học thành chủ đề, lập kế hoạch cho từng hoạt động hoặc cho toàn quy trình mĩ thuật phù hợp với tình hình thực tế, không nhất thiết phải tổ chức dạy nhiều tiết trong cùng một buổi.

Chuẩn bị các điều kiện đảm bảo theo quy định để triển khai dạy học trực tuyến hiệu quả, phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường.

Chỉ đạo các tổ khối tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn (SHCM); chú trọng đổi mới nội dung và hình thức SHCM thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16 tháng 4 năm 2020 của Bộ GD&ĐT về Hướng dẫn SHCM thực hiện CTGDPT cấp tiểu học và công văn số 1338/GDĐT-TH ngày 13 tháng 5 năm 2020 của Sở GD&ĐT về Hướng dẫn SHCM thực hiện CTGDPT cấp tiểu học từ năm học 2020-2021.

Tổ khối chuyên môn lớp 4 & lớp 5 thống nhất, xây dựng các nội dung dạy học lịch sử, địa lí địa phương, áp dụng giảng dạy phù hợp từng đối tượng HS. Sử dụng các tài liệu lịch sử, địa lý địa phương một cách hiệu quả. Mở rộng không gian lớp học, thiết kế các tiết học cụ thể liên quan đến lịch sử, địa lí tại di tích lịch sử, bảo tàng địa phương, phù hợp với yêu cầu của từng khối lớp.

Đẩy mạnh việc xây dựng vườn trường, dạy học ngoài trời, tổ chức các hoạt động ngoại khóa, dạy học bằng trải nghiệm, hoạt động trải nghiệm sáng tạo... Tiếp tục tổ chức và thực hiện đánh giá hiệu quả các chuyên đề đã được triển khai.

Giáo viên xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của HS thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học. Chú trọng rèn luyện cho HS phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho HS

luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận. Giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để HS tiếp nhận và vận dụng.

Giáo viên tiếp tục áp dụng các phương pháp, hình thức, đẩy mạnh UDCNTT trong dạy học ... phát huy vai trò tích cực của học sinh, nâng cao chất lượng học tập.

Chỉ đạo giáo viên mạnh dạn đổi mới và chú trọng việc tổ chức các hoạt động giáo dục, sưu tầm, tìm tòi kiến thức và sử dụng các tài liệu lịch sử, địa lý địa phương một cách hiệu quả. Đổi mới PPDH trong các môn học nhất là trong việc giảng dạy lịch sử, địa lý địa phương. Thực hiện các hoạt động tiếp nối sau giờ học để khuyến khích HS sưu tầm, tìm tòi kiến thức và có cơ hội trải nghiệm kiến thức qua thực tế.

Học sinh tích cực học tập, chuẩn bị bài theo sự hướng dẫn cụ thể hàng ngày của giáo viên.

** Chỉ tiêu phấn đấu:*

- 100% giáo viên tích cực đổi mới phương pháp dạy học theo hướng hiện đại. Áp dụng các phương pháp, các chuyên đề đã được tập huấn vào các tiết dạy trên lớp có hiệu quả.

- 100% giáo viên thực hiện dạy học tích hợp theo các văn bản chỉ đạo chuyên môn.

7.2. Thực hiện có hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Đẩy mạnh UDCNTT, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của HS để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho GV quan tâm đến HS và đổi mới phương pháp dạy học; bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học nghiêm túc, thực hiện khen thưởng HS đúng quy định.

Tăng cường việc đánh giá thường xuyên (lời nói, nhận xét ở vờ, sản phẩm của học sinh; thông tin trao đổi với cha mẹ học sinh bằng các hình thức phù hợp,...) để có biện pháp giúp đỡ, động viên học sinh trong quá trình học tập, rèn luyện và phát triển năng lực, phẩm chất nhằm hỗ trợ, điều chỉnh kịp thời, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu giáo dục tiểu học. Tổ chức cho học sinh tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau sau các tiết học. Đặc biệt chú trọng việc xây dựng ma trận, thiết kế đề kiểm tra định kì môn học theo quy định, phát triển năng lực học sinh. Tiếp tục đổi mới hình thức tổ chức kiểm tra - đánh giá trên nền tảng giáo dục thông minh.

Tổ chức tập huấn, hướng dẫn giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; soạn đề kiểm tra định kì cho các môn học theo CTGDPT 2018.

Đối với môn Tin học và Công nghệ lớp 3, 4 & 5 thực hiện tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá như hai môn học độc lập, theo Chương trình GDPT môn Tin học và Chương trình GDPT môn Công nghệ; thực hiện điều chỉnh mẫu học bạ và Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 phù hợp với việc ghi nhận kết quả đánh giá hai môn học này theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Tham gia khảo sát chất lượng HS lớp 3 làm cơ sở để đánh giá tình hình học tập của HS, điều chỉnh kịp thời việc giảng dạy và đánh giá HS.

Thực hiện nghiêm túc công tác bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, kiên quyết không để HS “ngồi nhầm lớp”; Khen thưởng HS thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ HS và dư luận xã hội.

*** Chỉ tiêu phấn đấu:**

- 100% giáo viên thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá HS theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT.

- 100% HS được nhận xét, đánh giá thường xuyên một cách công bằng, khách quan, trên tinh thần nâng đỡ, khuyến khích.

7.3. Phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu cần đạt của môn học

Hỗ trợ học sinh chưa đạt yêu cầu môn học trong các giai đoạn học tập, lập kế hoạch hướng dẫn theo hướng cá thể hóa để giúp học sinh từng bước nắm được kiến thức, kỹ năng.

Mỗi giáo viên, mỗi khối phải có kế hoạch phụ đạo học sinh chậm tiến bộ phù hợp với tình hình riêng của từng lớp; chú trọng đúng mức, theo dõi chặt chẽ tình hình học tập của học sinh. Đặc biệt là sự quan tâm, chăm sóc, gần gũi, tạo điều kiện giúp học sinh tự tin, không mặc cảm để trẻ phấn đấu vươn lên, vượt hạn chế của mình.

Căn cứ vào quá trình học tập của học sinh từ đầu năm học cho đến cuối tháng 9, với ý kiến nhận xét và đề xuất của giáo viên chủ nhiệm, của khối trưởng về cụ thể số học sinh cần phải phụ đạo trong buổi họp chuyên môn.

Trao đổi, bàn bạc và thống nhất ý kiến đề xuất giữa nhà trường và cha mẹ học sinh về mục đích, yêu cầu, thời gian tổ chức phụ đạo học sinh chậm tiến bộ. Kết hợp chặt chẽ với phụ huynh để việc phụ đạo đạt kết quả tốt nhất.

Lập kế hoạch phụ đạo cụ thể, phù hợp với đối tượng học sinh. Tổ chức phụ đạo học sinh theo môn học. Không thu học phí, không tăng giờ học, không làm học sinh hoang mang, không để học sinh mặc cảm. Có thái độ công bằng, tôn trọng và hết lòng vì học sinh.

Chương trình phụ đạo nhẹ nhàng, vừa sức, ôn lại kiến thức cũ từng bước mở rộng và nâng cao. Chủ yếu củng cố và khắc sâu những kiến thức cơ bản đã học ở buổi sáng qua các bài tập tương tự, đơn giản. Tạo điều kiện tốt nhất để học sinh tự học, tự giải quyết vấn đề, nắm lại kiến thức.

Giáo viên chủ nhiệm phụ đạo các em vào mỗi buổi chiều tập trung ở 2 môn Toán và Tiếng Việt.

Phối hợp với giáo viên bộ môn và gia đình học sinh thường xuyên động viên, khuyến khích, giúp học sinh có tiến bộ trong học tập và rèn luyện.

8. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

8.1. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học tại trường, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

8.2. Đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục

- Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học, Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28 tháng 12 năm 2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.

- Tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng, nâng cao cả về số lượng và chất lượng trường học nhằm đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục tạo nền tảng vững chắc thực hiện thành công CTGDPT 2018.

8.3. Thực hiện giáo dục trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

- Triển khai thực hiện Quyết định số 1463/QĐ-BGDĐT ban hành Kế hoạch thực hiện “Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018-2025”; tiếp tục thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; thực hiện Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và đánh giá và xếp loại học sinh.

- Đảm bảo học sinh khuyết tật được giảng dạy và chăm sóc tốt, xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân; tạo điều kiện để học sinh được học tập bình đẳng và hòa nhập cộng đồng; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống; chủ động điều chỉnh linh hoạt về tổ chức dạy học, chương trình, phương pháp dạy học, đánh giá học sinh khuyết tật; giáo viên sẽ điều chỉnh thời khóa biểu phù hợp với trình độ đối tượng học sinh và điều kiện của nhà trường.

- Bồi dưỡng giáo viên về công tác dạy trẻ khuyết tật học hòa nhập qua các lớp tập huấn với giảng viên chuyên trách giáo dục trẻ khuyết tật. Trang bị đầy đủ thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi, học liệu phần mềm dạy học phù hợp.

9. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

9.1. Phát triển đội ngũ giáo viên

Xây dựng kế hoạch sắp xếp giáo viên đảm bảo về số lượng (tuyển dụng 02 giáo viên nhiều môn thay thế giáo viên nghỉ hưu trong năm) đạt chuẩn về trình độ đào tạo, được bồi dưỡng về chuyên môn để triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và lớp 5

Tiếp tục vận động 02 giáo viên tham gia đào tạo, bồi dưỡng đạt chuẩn trình độ theo các quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên. Bồi dưỡng giáo viên hiện có để thực hiện việc giảng dạy chương trình GDPT 2018 môn tiếng Anh, Tin học cấp tiểu học (02 giáo viên dạy Tin học và 06 giáo viên dạy tiếng Anh); hợp đồng với 04 giáo viên dạy tiếng Anh để đảm bảo chất lượng giáo dục nhà trường.

Thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ đồng nghiệp; tự học, tự bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu của chương trình GDPT 2018; đảm bảo giáo viên được tập huấn, bồi dưỡng và hoàn thành chương trình bồi dưỡng đạt kết quả theo quy định. Nhà trường có 01 cán bộ quản lý cốt cán; 02 giáo viên cốt cán là nòng cốt thực hiện chương trình GDPT 2018.

Xây dựng kế hoạch giáo dục một cách khoa học; thực hiện kịp thời công tác thi đua, khen thưởng; vận động CB-GV tham gia các cuộc thi, các cuộc vận động của ngành để nâng cao nghiệp vụ sư phạm, bản lĩnh nghề nghiệp. Giao quyền tự chủ, phát huy tính năng động, sáng tạo của CB-GV, đặc biệt là đội ngũ giáo viên trẻ. Từng bước chuyên nghiệp hóa các hoạt động trong nhà trường, chú trọng thay đổi nhận thức về quan điểm giáo dục của CB-GV-NV và CMHS. Sức mạnh của các đoàn thể (Chi bộ, Công đoàn, Đoàn TNCSHCM, Đội TNTPHCM, Ban đại diện CMHS) được phát huy đúng mức và hiệu quả, tạo được sự đồng thuận cao trong mọi hoạt động.

9.2. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu cho lớp 5; hướng dẫn nhân viên thiết bị, giáo viên biết cách sử dụng hiệu quả thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, đảm bảo có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định tại Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học; triển khai có hiệu quả Quyết định số 1436/QĐ-TTg ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025.

Bảo trì, nâng cấp 2 phòng máy tính lên thành 3 phòng máy vi tính đủ cho học sinh lớp 3, 4 và lớp 5 học Tin học, Ngoại ngữ theo Quyết định số 10/2023/QĐ-UBND ngày 23

tháng 2 năm 2023 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ban hành theo Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2019 và số 24/2023/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2023 về ban hành Danh mục mua sắm tập trung và Công văn đưa máy tính ra khỏi danh mục mua sắm tập trung để trang bị máy tính cho các đơn vị, trường học thực hiện chương trình GDPT 2018.

Phát triển thư viện số giúp nhân viên Thư viện có thể quản lý tốt trang thiết bị dạy học; giáo viên và học sinh dễ dàng tiếp cận nguồn tài nguyên, kho học liệu số để góp phần nâng cao chất lượng dạy và học chương trình giáo dục phổ thông.

Khai thác tối đa công năng của màn hình tương tác, tăng số lượng bảng thông minh đa điểm thêm 05 chiếc.

Năm học 2024-2025, nhà trường chú trọng thực hiện chuyển đổi số trong quản trị nhà trường, thực hiện hồ sơ không giấy như quản lý nhân sự, chuẩn nghề nghiệp, bồi dưỡng thường xuyên, văn bản điện tử, thời khóa biểu, tài chính trên phần mềm SSC, thực hiện cơ sở dữ liệu ngành bằng việc tương tác trên môi trường số, thực hiện có hiệu quả website của trường www.thlamsonq6.hcm.edu.vn.

Xây dựng kế hoạch thư viện xanh, thân thiện thu hút học sinh tích cực tham gia đọc sách, phát triển văn hóa đọc. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học thông qua các hội thi, các hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng dạy học; thu thập, tuyển chọn các sản phẩm tốt làm tư liệu phục vụ hoạt động giảng dạy.

10. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục

10.1. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong nhà trường

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp thực tiễn tại nhà trường.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) đạt từ 2% đến 5% ở nhà trường.

Tiếp tục thực hiện cập nhật hồ sơ CB-GV-NV, học sinh lên cơ sở dữ liệu ngành, triển khai các nền tảng số cung cấp các hình thức dạy học trực tuyến (*Zoom, Google Meet, Google Classroom, K12 Online; các ứng dụng Google Forms,...*); sử dụng hệ thống nền tảng quản lý dạy học trực tuyến của Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng (*Hệ thống LMS*) nhằm kết hợp hoạt động dạy học, kiểm tra, đánh giá, đồng bộ kết quả với dữ liệu thực của học sinh và nhà trường; số hoá học liệu điện tử, xây dựng giáo trình điện tử, sách điện tử, bài

giảng - bài học trực tuyến bám sát lộ trình triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018 ở tiểu học, từ đó mở rộng, chia sẻ dùng chung cho cả trường.

Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính qua chuyển đổi số trong giáo dục nhà trường, nâng cấp cơ sở vật chất; phát triển hạ tầng thông tin như thông qua trang tuyển sinh đầu cấp, cơ sở dữ liệu số, số hóa các bài giảng điện tử; xây dựng kho học liệu dùng chung; phát triển có hiệu quả trang thông tin điện tử của nhà trường để từ đó hướng tới giáo dục thông minh, thực hiện có hiệu quả chương trình GDPT 2018.

- Bồi dưỡng cho đội ngũ kiến thức, kỹ năng, thành thạo về công nghệ thông tin, an toàn thông tin để tác nghiệp trên môi trường số, sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

10.2. Triển khai thực hiện nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy.

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy trong nhà trường thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

11. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục

- Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới CTGDPT 2018, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học, chú trọng các nội dung liên quan đến lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và lớp 5 từ năm học 2024 - 2025 thông qua trang website của trường www.thlamsonq6.hcm.edu.vn.

- Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại nhà trường; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của ngành; tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

- Phân công nhân viên CNTT phụ trách cập nhật kịp thời các hình ảnh, văn bản, kế hoạch...trên trang website của trường để truyền thông kịp thời chia sẻ với phụ huynh, với đồng nghiệp những chủ trương, hoạt động của nhà trường. Tạo sự hiểu biết và đồng thuận với các chủ trương đổi mới trong giáo dục tiểu học, đồng thời khích lệ các thầy cô giáo và các em học sinh phấn đấu vươn lên.

12. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ trường học, công tác quản lý tài chính, tài sản, đẩy mạnh công tác xã hội hóa.

12.1. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ trường học

Xây dựng Quy chế dân chủ trong trường học, thông qua tại Hội nghị Cán bộ, viên chức và người lao động đầu năm. Ban Giám hiệu báo cáo công tác thực hiện Quy chế dân chủ tại Hội nghị Cán bộ, viên chức và người lao động đầu năm.

Ban Giám hiệu nhà trường luôn lắng nghe và tiếp thu ý kiến của cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong nhà trường và có biện pháp giải quyết đúng theo tiến độ và đúng quy định; thực

hiện đúng qui định các chế độ hội họp; thực hiện công khai tài chính theo qui định của nhà nước; thực hiện công khai các chế độ, chính sách và việc đánh giá đối với nhà giáo, học sinh...

Với vai trò của thủ trưởng đơn vị, Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm quản lý toàn bộ các hoạt động của trường, cụ thể hóa các quy chế, quy định và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quy chế dân chủ trong trường.

Đầu năm học, nhà trường thực hiện công khai Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT về ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân:

- Công khai cam kết chất lượng giáo dục: về chất lượng cơ sở giáo dục về con người về học sinh.

- Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục: phòng, lớp, cơ sở vật chất.

- + Công khai thu, chi tài chính: Thỏa thuận thu chi đầu năm với phụ huynh, công khai thu hàng tháng, công khai lương, tăng thu nhập, khen thưởng, thi đua.

Thực hiện việc lấy ý kiến đóng góp xây dựng của các cá nhân và các tổ chức, đoàn thể trong trường về các vấn đề: kế hoạch phát triển quy mô mạng lưới trường, lớp, công tác tuyển sinh, giảng dạy, sáng kiến kinh nghiệm, quy trình quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh; kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất, việc xây dựng nội quy, quy chế nội bộ trong trường...

- Thường xuyên chỉ đạo bổ sung, sửa đổi quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp với công tác tài chính, Quy chế chi tiêu nội bộ được thảo luận rộng rãi trong CB-GV-NV được sự đồng tình của Ban Chấp hành Công đoàn.

- Duy trì nề nếp sinh hoạt giao ban trong Ban Giám hiệu hàng tuần, trong Hội đồng trường hàng tháng, thường xuyên cải tiến nội dung hình thức sinh hoạt, tạo cơ hội cán bộ quản lý và cốt cán chuyên môn trong nhà trường làm quen với công tác nghiên cứu khoa học, công tác quản lý giáo dục.

- Thực hiện tốt việc sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, đánh giá việc thực hiện kế hoạch hàng tuần, hàng tháng từng học kỳ. Điều chỉnh và có giải pháp kịp thời khi có sai sót hoặc vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

12.2. Công tác quản lý tài chính, tài sản

- Các bộ phận trong nhà trường thường xuyên quan tâm sắp xếp nơi làm việc, lớp học gọn gàng, ngăn nắp, trang trí trường lớp đúng quy định. Đảm bảo hệ thống nước lọc, nhà vệ sinh xanh - sạch và văn minh phục vụ học sinh.

- Các bộ phận, tổ khối, cá nhân giao nhận tài sản, cơ sở vật chất hàng năm, có kiểm kê theo quy định.

- Sử dụng nguồn ngân sách nhà nước chi thường xuyên để tăng cường, bổ sung cơ sở vật chất đáp ứng với giáo dục hiện đại.

- Nghiêm túc thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về chống tham nhũng, lãng phí trong sinh hoạt. Sử dụng hợp lý nguồn kinh phí do Nhà nước cấp và kinh phí ngoài ngân sách.

12.3. Công tác xã hội hóa giáo dục

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền; tạo uy tín với PHHS, với nhân dân bằng việc nâng cao chất lượng giáo dục, sử dụng có hiệu quả nguồn huy động; trân trọng sự đóng góp của PHHS và nhân dân; quan tâm chăm lo đến mọi đối tượng học sinh, đồng thời phải chăm lo đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tốt, tạo được môi trường học tập thuận lợi cho học sinh.

- Tiếp nhận, quản lý và sử dụng theo Quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 08 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Chỉ thị số 14/2013/CT-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2013 của UBND Thành phố về quản lý các nguồn tài trợ cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

- Phối hợp chặt chẽ 3 môi trường giáo dục: nhà trường - gia đình - xã hội. Xây dựng quy chế phối hợp giữa hội đồng giáo dục nhà trường với Ban Đại diện cha mẹ học sinh phù hợp với đặc điểm, hoạt động của nhà trường: tham gia giám sát các hoạt động chăm sóc giáo dục học sinh, phối hợp tổ chức các ngày lễ hội, khen thưởng học sinh đạt thành tích cao, trợ cấp cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn,...

13. Công tác kiểm tra nội bộ

Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Ban kiểm tra nội bộ trong nhà trường, chọn lọc cán bộ, giáo viên nòng cốt có năng lực. Thông qua công tác kiểm tra để rút kinh nghiệm, điều chỉnh kịp thời về việc thực hiện nhiệm vụ năm học. Đồng thời, tuyên dương những cá nhân, bộ phận tích cực, sáng tạo.

13.1 Kiểm tra bộ phận

- Kiểm tra các bộ phận thường xuyên: Hoạt động bán trú, Cẩn tin, Bảo vệ, Phục vụ, Y tế học đường.

- Kiểm tra các bộ phận hàng tháng: Tài vụ (Kế toán - thủ quỹ).

- Kiểm tra các bộ phận 2 lần/năm: Thư viện, Thiết bị, Hồ sơ học vụ.

13.2 Kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo

- Số lượng giáo viên được kiểm tra: giáo viên lớp 1, 2, 3, 4 và 5 thực hiện chương trình GDPT 2018; giáo viên mới, giáo viên chuyển khối.

- Nội dung kiểm tra: Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; Kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn (thực hiện chương trình, soạn bài, chuẩn bị và sử dụng ĐDDH, kiểm tra chấm bài học sinh, giúp học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi, hồ sơ sổ sách chuyên môn, dạy thêm, học thêm,...); Kiểm tra, đánh giá công tác chủ nhiệm, công tác kiêm nhiệm; Kiểm tra Quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

14. Công tác phối hợp

14.1. Tổ chức Công đoàn

- Tổ chức vận động đoàn viên công đoàn thi đua các phong trào, tham gia giám sát các hoạt động quản lý nhà trường nhằm nâng cao chất lượng hiệu quả công tác.

- Phối hợp với chính quyền tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức năm học 2024-2025; Triển khai thực hiện đầy đủ, đúng quy định quy chế dân chủ, 3 công khai; Tham gia xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ; Tham gia các hội đồng xét và giải quyết quyền lợi của công nhân viên chức.

- Bảo đảm việc làm, cải thiện điều kiện việc làm, nâng cao thu nhập, đời sống và phúc lợi của công nhân viên chức.

- Kiểm tra, giám sát việc thi hành các chế độ, chính sách, pháp luật; phát hiện, đấu tranh ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực như: tham nhũng, lãng phí, vi phạm nhân cách học sinh, dạy thêm học thêm tràn lan.

- Giáo dục nâng cao trình độ chính trị, văn hóa, pháp luật, chuyên môn, công nghệ thông tin cho công nhân viên.

- Tổ chức đối thoại tại nơi làm việc giữa người lao động với người sử dụng lao động hàng năm. Xây dựng tập thể đoàn kết gắn bó, giúp đỡ nhau trong công tác.

14.2. Tổ chức Đoàn - Đội

- Tổ chức, tham gia sinh hoạt truyền thống các ngày kỉ niệm trong năm, các phong trào do quận và phường tổ chức.

- Tổ chức hoạt động ngày càng sôi nổi và chất lượng hơn nhằm góp phần giáo dục, bồi dưỡng đoàn viên nhận thức đầy đủ đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ mới, rèn luyện đạo đức cách mạng, đời sống tinh thần vững mạnh, tạo nguồn giới thiệu quần chúng ưu tú cho Đảng.

- Phối hợp với Liên đội tổ chức các hoạt động Đội và phong trào Thiếu nhi trong nhà trường có chất lượng.

- Giáo dục hướng dẫn các em thực hiện 5 Điều Bác Hồ dạy, phấn đấu là con ngoan, trò giỏi, bạn tốt, cháu ngoan Bác Hồ, trở thành đội viên đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh. Biết kính yêu, lễ phép với người lớn tuổi.

- Giáo dục các em biết đoàn kết, thể hiện tinh thần tập thể thông qua các hoạt động phong trào, biết giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh nơi công cộng, biết bỏ rác đúng chỗ bảo vệ cây xanh, bảo vệ môi trường sống.

- Giáo dục các em học sinh ý chí, nghị lực vươn lên trong học tập lao động, hình thành trong các em lòng nhân ái, ý thức giúp đỡ mọi người cùng vượt khó học giỏi. Tuyên dương khen thưởng để khơi gợi tinh thần vượt khó học tốt của các em. Rèn luyện chuyên hiệu chăm học.

- Hình thành ý thức tự giác và kỷ luật trong học tập, lao động biết giúp đỡ gia đình làm những công việc nhà, giữ gìn vệ sinh cá nhân lớp học, nhà cửa luôn sạch sẽ, góp phần xây

dựng môi trường sư phạm và thành phố sạch đẹp - văn minh - hiện đại. Giáo dục các em tự giác rèn luyện sức khỏe, sống vui tươi lành mạnh phát triển trí lực, thể lực, năng khiếu.

- Giáo dục ý thức bảo vệ thiên nhiên, bảo vệ môi trường, hình thành trong các em ý thức về mối quan hệ cùng tồn tại giữa con người và thiên nhiên.

- Đăng kí các công trình thi đua, công trình nhân đạo có ý nghĩa, thông qua đó giáo dục trách nhiệm vì cộng đồng cho các em (công trình măng non, vì người bạn ngoại thành,...)

14.3. Ban đại diện Cha mẹ học sinh và tổ chức xã hội

- Thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục trên các lĩnh vực nhằm tạo sự thống nhất cao giữa nhà trường - gia đình - cộng đồng và xã hội.

- Vận động mạnh thường quân chăm lo cho trẻ hòa nhập, học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

14.4. Chi hội Khuyến học

- Làm tốt công tác giới thiệu, tuyên truyền kêu gọi hội viên nhà trường tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động của Chi hội. Công khai, minh bạch về tài chính, sử dụng quỹ khuyến học đúng mục đích.

- Bàn bạc, phối hợp với Ban đại diện CMHS các lớp trong công tác khuyến học, tiếp tục phát huy những điều tốt đang nhằm tạo môi trường học thân thiện thu hút học sinh tham gia các hoạt động.

- Tham gia các buổi giao lưu học hỏi kinh nghiệm của các Chi hội khuyến học trường bạn và Hội khuyến học Quận, kịp thời khen thưởng, tuyên dương những gương mặt điển hình làm tốt công tác khuyến học.

14.5. Công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về công tác giáo dục

- Nhà trường phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn phường để làm tốt công tác tuyên truyền, vận động huy động học sinh đến trường, chống học sinh lưu ban bỏ học, giáo dục đạo đức học sinh. Có chính sách ưu tiên động viên và khuyến khích học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Đẩy mạnh công tác khuyến học trên địa bàn phường, khu phố, tổ dân phố để khuyến khích học sinh vươn lên trong học tập và rèn luyện.

15. Công tác thi đua, khen thưởng

- Lãnh đạo nhà trường cùng công đoàn phổ biến đến tập thể CB-GV-NV các văn bản chỉ đạo về công tác thi đua, khen thưởng, các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; công khai qui trình xét chọn các danh hiệu thi đua theo Thông tư, Nghị định và các văn bản hướng dẫn thực hiện công tác thi đua mới của Trung ương và Thành phố. Tập thể cùng nhau bàn bạc, thống nhất kế hoạch thi đua, khen thưởng và các tiêu chí đánh giá thi đua trong các phiên họp cấp tổ, cấp trường ngay từ đầu năm học, trong hội nghị viên chức.

- Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên đăng ký thi đua, đăng ký đề tài sáng kiến, kinh nghiệm, giải pháp ở tổ, khối vào đầu tháng 9 hàng năm.

- Tổ chức đánh giá, phân loại hàng quý theo hiệu quả công việc đối với cán bộ, công chức, viên chức theo các tiêu chí đã thống nhất theo quy trình: cá nhân tự đánh giá; tổ khối góp ý, đánh giá; hội đồng thi đua xét đánh giá. Sau khi có kết quả, trường tổ chức công khai kết quả trong cuộc họp, dán bảng tin, group Zalo... Sau 5 ngày dán công khai, nếu không có phản ánh, kế toán thực hiện chi theo định mức đã thống nhất.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng

- Quản lý, chỉ đạo chung và toàn diện các hoạt động của nhà trường theo các chỉ tiêu kế hoạch đã xây dựng;

- Trực tiếp phụ trách một số hoạt động giáo dục trong nhà trường; Lập kế hoạch đầu việc mình phụ trách;

- Chỉ đạo các đoàn thể, tổ chuyên môn, tổ văn phòng lập kế hoạch hoạt động chi tiết, cụ thể cho năm học, tháng, tuần theo quy định.

- Giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch của các tổ chuyên môn, đoàn thể trong nhà trường theo kế hoạch, kịp thời điều chỉnh, tư vấn để bán sát và thực hiện tốt các nội dung, tiêu chí đã xây dựng trong kế hoạch năm học.

- Tham gia giảng dạy theo đúng quy định của Thông tư số 16/2017/TT-BGD&ĐT quy định về định mức giảng dạy đối với CBQL

2. Phó Hiệu trưởng

- Giúp Hiệu trưởng phụ trách hoạt động chuyên môn; công tác Phổ cập giáo dục tiểu học, phát triển cơ sở vật chất, lập kế hoạch giáo dục năm học và kế hoạch đầu việc trong phạm vi công việc phụ trách.

- Thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, nâng cao chất lượng đội ngũ, kiểm tra, giám sát các hoạt động chuyên môn, tăng cường các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phát triển học sinh năng khiếu.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, truyền thông về giáo dục, phối hợp với các đoàn thể làm tốt công tác tư vấn chuyên môn cho nhà trường, nâng cao chất lượng dạy học, xây dựng mối đoàn kết nội bộ.

- Xây dựng chuyên đề nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tư vấn chuyên môn cho nhà trường, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ, kiểm tra chuyên môn. Tham mưu, tăng cường cơ sở vật chất cho dạy và học đảm bảo theo chuẩn quy định.

- Kịp thời phản ánh với Hiệu trưởng những vấn đề phát sinh để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp và hiệu quả.

3. Tổ trưởng chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ theo năm, tháng, tuần (bao gồm kế hoạch khung thời gian và các kế hoạch đầu việc được BGH giao phụ trách);

- Hướng dẫn giáo viên (nhân viên) lập kế hoạch cá nhân (kế hoạch giáo dục và các hoạt động chuyên môn); Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2 lần/tháng. Chú trọng đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

- Trình hiệu trưởng phê duyệt kế hoạch của tổ; kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của các thành viên trong tổ; kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trong phạm vi của tổ mình phụ trách.

- Giám sát và tư vấn cho các thành viên trong tổ thực hiện các hoạt động chuyên môn theo nội dung kế hoạch đã xây dựng.

4. Tổng phụ trách Đội

- Tham mưu hiệu trưởng xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp cho học sinh;

- Tổng phụ trách đội dự thảo kế hoạch hoạt động, thống nhất với tổ chuyên môn, giáo viên làm công tác chủ nhiệm về hình thức và nội dung tiết Sinh hoạt dưới cờ để thực hiện trong toàn trường.

- Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn để triển khai thực hiện các nội dung có liên quan trong kế hoạch giáo dục nhà trường đã đề ra.

5. Giáo viên chủ nhiệm

- Chủ động nghiên cứu chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 sách giáo khoa và các nội dung liên quan khác; tìm hiểu về đặc điểm đối tượng học sinh gồm: các đặc điểm về vùng miền; hoàn cảnh gia đình của học sinh; chất lượng học tập lớp dưới (dựa vào hồ sơ bàn giao chất lượng giáo dục)...; lập kế hoạch dạy học cho môn học, hoạt động giáo dục mình phụ trách, phù hợp điều kiện thực tiễn. Giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp lập kế hoạch giáo dục cho lớp học mình phụ trách theo ngày/tuần/tháng phù hợp với kế hoạch chung của toàn khối, toàn trường.

- Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục nếu phát sinh những chủ đề/bài học có nội dung cần điều chỉnh, bổ sung thì giáo viên đề xuất tổ chuyên môn nghiên cứu, thảo luận, thống nhất, trình hiệu trưởng phê duyệt.

- Tham gia học tập bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và nhận thức chính trị; học tập, quán triệt các nội dung, quan điểm chỉ đạo nhiệm vụ năm học; Tham gia, thực hiện tốt các nề nếp hoạt động chuyên môn như: thao giảng, dự giờ, sử dụng thiết bị dạy học, thực hành, hồ sơ sổ sách, hội họp, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém.... theo đúng quy chế, quy định của ngành và nhà trường.

- Tích cực thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường các biện pháp nhằm phát huy tính tích cực tự học tập, tự nghiên cứu, tự đánh giá của học sinh. Tích cực sử dụng các nguồn học liệu mở, các nguồn học liệu trên mạng internet để đáp ứng nhu cầu tra cứu thông tin hỗ trợ cho việc giảng dạy.

- Thực hiện công tác tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh học sinh để triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch giáo dục nhà trường.

6. Giáo viên bộ môn

- Chủ động nghiên cứu chương trình, sách giáo khoa và các nội dung liên quan khác; tìm hiểu về đặc điểm đối tượng học sinh; lập kế hoạch dạy học cho môn học, hoạt động giáo dục mình phụ trách, phù hợp điều kiện thực tiễn.

- Phối hợp với các giáo viên, tổ khối và các bộ phận có liên quan trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục.

- Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục nếu phát sinh những chủ đề/bài học có nội dung cần điều chỉnh, bổ sung thì giáo viên đề xuất tổ chuyên môn nghiên cứu, thảo luận, thống nhất, trình hiệu trưởng phê duyệt.

- Tham gia học tập bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và nhận thức chính trị; học tập, quán triệt các nội dung, quan điểm chỉ đạo nhiệm vụ năm học; Tham gia, thực hiện tốt các nề nếp hoạt động chuyên môn như: thao giảng, dự giờ, sử dụng thiết bị dạy học, thực hành, hồ sơ sổ sách, hội họp, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém.... theo đúng quy chế, quy định của ngành và nhà trường.

- Tích cực thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường các biện pháp nhằm phát huy tính tích cực tự học tập, tự nghiên cứu, tự đánh giá của học sinh.

- Tích cực sử dụng các nguồn học liệu mở, các nguồn học liệu trên mạng internet để đáp ứng nhu cầu tra cứu thông tin hỗ trợ cho việc giảng dạy.

7. Nhân viên Thư viện - Thiết bị

- Tham mưu hiệu trưởng về kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 lớp và lớp 5. Bổ sung phát triển kho sách và các nguồn lực thông tin đáp ứng nhu cầu giảng dạy, học tập, nghiên cứu cho giáo viên - học sinh.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học. Phối hợp với các tổ chuyên môn trong việc lựa chọn, bổ sung tài liệu cho phù hợp với nhu cầu dạy và học trong nhà trường.

- Tổ chức giới thiệu sách, thiết bị. Khuyến khích học sinh thường xuyên đọc sách, giáo viên thường xuyên sử dụng có hiệu quả thiết bị và đồ dùng dạy học.

- Tham mưu tổ chức ngày hội đọc sách, hội thi kể chuyện theo sách; tham mưu hội thi làm đồ dùng dạy học.

- Tổ chức bảo quản, kiểm kê định kỳ vốn tài liệu, cơ sở vật chất, kỹ thuật và các tài sản khác của thư viện; thanh lý các tài liệu lạc hậu, không còn giá trị theo quy định.

- Xây dựng Góc thư viện thu hút các em học sinh tích cực tham gia đọc sách, phát huy hoạt động giới thiệu sách định kỳ theo chủ điểm và tổ chức Ngày hội đọc sách với nhiều hình thức đa dạng, phong phú.

8. Nhân viên Văn thư

- Thực hiện các báo cáo đúng quy định. Hoàn thành tốt công tác văn thư lưu trữ. Tiếp nhận, đăng ký, chuyển giao văn bản đi, đến theo quy định của trường; các bản thảo để trình duyệt, các bản đánh máy... để trình lãnh đạo ký (theo yêu cầu của Hiệu trưởng).

- Đăng ký văn bản, làm thủ tục chuẩn bị gửi văn bản và theo dõi quá trình luân chuyển văn bản theo địa chỉ. Viết các giấy tờ theo biểu mẫu... để trình ký chuyển cho cán bộ, giáo viên trong trường. Chuyển giao văn bản, tài liệu.

- Kiểm tra thể thức văn bản, quản lý con dấu; đóng dấu các văn bản đúng quy chế.

- Sắp xếp công văn, tài liệu, hồ sơ hợp lý để tra tìm nhanh phục vụ nhu cầu khai thác. Quản lý cập nhật hồ sơ, minh chứng phục vụ công tác kiểm định chất lượng.

- Đánh máy, sao in các văn bản tài liệu. Thực hiện nghiêm chỉnh quy chế bảo mật của công tác văn thư trong cơ quan.

9. Nhân viên Kế toán

- Thực hiện đúng nguyên tắc tài chính, thực hiện tốt dịch vụ công, đảm bảo thu chi đúng quy định, chứng từ rõ ràng, công khai kịp thời.

- Thực hiện đúng quy chế chi tiêu của đơn vị. Thực hiện thu các khoản theo đúng văn bản hướng dẫn của Ủy ban nhân dân Quận 6.

- Thực hiện hồ sơ chứng từ đầy đủ, đúng quy định, sắp xếp khoa học. Hoàn thành xuất sắc công tác tài chính.

10. Bảo vệ - Phục vụ

- Nhân viên bảo vệ trực trường 24/24, kiểm tra chặt chẽ an ninh trật tự, chăm sóc cây kiểng thường xuyên. Bảo vệ cơ sở vật chất, tài sản của nhà trường, giáo viên, học sinh, khách đến trường làm việc tại trường. Ghi chép đầy đủ nhật ký ca trực.

- Làm việc với thái độ văn minh, lịch sự, niềm nở chu đáo khi đón khách đến trường. Thường xuyên đi lại, quan sát, bảo vệ an ninh trật tự trường học, bảo vệ tài sản của nhà trường, của giáo viên, học sinh, khách đến làm việc tại trường.

- Bảo vệ trật tự an ninh nhà trường, thực hiện tốt công tác vệ sinh trường lớp, xây dựng môi trường xanh-sạch-đẹp.

Nhân viên phục vụ tiến hành công việc hằng ngày: quét sân trường và xử lý rác; lau phòng học và khu văn phòng; dọn nhà vệ sinh; tưới hoa kiểng.

11. Tổ bán trú

- Thực hiện công tác nuôi dưỡng học sinh trong trường theo quy định của ngành học và các quy định về dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm trong nhà trường; chăm lo bữa ăn trưa, ngủ trưa cho học sinh bán trú nhà trường

- Trung thực trong công việc. Nấu đủ lượng thực phẩm. Chia đủ khẩu phần cho học sinh. Tuyệt đối không mang ra khỏi trường thức ăn, đồ dùng trong bếp.

- Đảm bảo vệ sinh cá nhân sạch sẽ, ngăn nắp, gọn gàng trong công việc. Vệ sinh bếp sạch sẽ, sắp xếp ngăn nắp trước khi ra về. Ghi sổ nhật ký đầy đủ, kịp thời đúng quy định. Chịu trách nhiệm nếu có xảy ra sự cố đối với phần công việc được giao.

- Đoàn kết nội bộ; quản lí trật tự trong giờ sinh hoạt bán trú của học sinh. Phối hợp với các bộ phận để giải quyết các công việc đột xuất của nhà trường. Có ý thức giữ vệ sinh chung, tiết kiệm điện, nước và tài sản của nhà trường.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 của Trường Tiểu học Lam Sơn. Đề nghị các tổ, bộ phận căn cứ vào nội dung kế hoạch nêu trên, cụ thể hóa trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học của tổ, bộ phận với các biện pháp khả thi; tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2024-2025./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT Q6;
- CBQL, TTCM;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Sĩ Thy